

VỀ CHƯƠNG TRÌNH TIẾN BỘ KHOA HỌC — KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG

BÙI HUY ĐÁP

Hội nghị khoa học—kỹ thuật toàn quốc lần thứ II khẳng định vị trí, phương hướng, nội dung, bước đi, tốc độ... của cuộc cách mạng khoa học—kỹ thuật trong nông nghiệp, đã đề ra một số chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật nhằm phục vụ sự phát triển của sản xuất nông nghiệp trong giai đoạn cách mạng trước mắt theo hướng đi lên từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Sản xuất nông nghiệp, theo tính chất của nó phải tiến hành trong không gian, trên những địa bàn nhất định, càng rộng càng tiếp thu được nhiều năng lượng ánh sáng mặt trời, và trong những thời gian nhất định (với những mùa vụ sản xuất được quy định bởi nhiều yếu tố vũ trụ, đất đai, thổ nhưỡng, thủy văn, sinh vật..., cả bối tập quán sản xuất của từng nơi, và cũng phụ thuộc khá chặt chẽ vào từng địa bàn sản xuất...) Sản xuất nông nghiệp phải được tiến hành ở các địa phương khác nhau, và tính chất địa phương cũng là một tính chất độc đáo của sản xuất nông nghiệp; các địa phương đều có những điều kiện sản xuất có những tính chất khác nhau nhiều hay ít làm cho tình hình sản xuất nông nghiệp ở từng địa phương có những sắc thái, có những nét riêng biệt, đặc thù.

Vì vậy các chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật nông nghiệp nói chung phải được thực hiện ở các địa phương; hay nói một cách khác phải được cụ thể hóa thành các chương trình địa phương thì mới có tác dụng tốt, mới có hiệu quả nhất. Để phục vụ có hiệu lực các nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp của địa phương do các Đại hội Đảng đã đề ra và các cấp ủy Đảng và các cấp chính quyền

địa phương đã cụ thể hóa thành các kế hoạch sản xuất, cần có những chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật địa phương phải được xây dựng và chỉ đạo thực hiện một cách sâu sát.

Trong điều kiện của cách mạng nước ta, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, với vị trí then chốt của cuộc cách mạng khoa học—kỹ thuật cần được tiến hành song song với cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất và cuộc cách mạng về tư tưởng và văn hóa, dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản; trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học—kỹ thuật đang tiến hành như vũ bão ở các nước có nền kinh tế phát triển, ở đó khoa học đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp trong nhiều lĩnh vực sản xuất, Đảng ta đã chủ trương tiến hành ngay cuộc cách mạng khoa học—kỹ thuật, gắn liền khoa học với kỹ thuật, đưa nhiều tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học nhằm không ngừng tăng cường lực lượng sản xuất trong các ngành kinh tế quốc dân.

Đối với sản xuất nông nghiệp cũng vậy; những chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật cũng nhằm đáp ứng các yêu cầu tiến bộ và phải dẫn đến những năng suất cao, trồng, những sản lượng gia súc và những năng suất lao động ngày càng cao, và cũng là những yêu cầu cần thiết của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã được thiết lập ở miền Bắc và đang được thành lập ở miền Nam.

Nội dung của mỗi chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật nông nghiệp gồm những tiến bộ kỹ thuật đã được xác định qua nghiên

cứu, thí nghiệm và thực nghiệm trên một phạm vi sản xuất nhất định và cần được áp dụng rộng rãi trong sản xuất; góp phần cải tiến và đổi mới dần kỹ thuật sản xuất, và những đề tài nghiên cứu khoa học cần được tiến hành để tiếp tục giải quyết những vấn đề kỹ thuật do tình hình sản xuất của mỗi đối tượng sản xuất, mỗi địa phương đặt ra. Chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật đối với mỗi đối tượng sản xuất (cây trồng, vật nuôi) hay đối với mỗi yếu tố sản xuất (đất đai, sâu bệnh, dịch bệnh...) phải gắn liền tiến bộ kỹ thuật và nghiên cứu khoa học, làm cho việc đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất được tiến hành trên cơ sở khoa học, và việc nghiên cứu khoa học sát với yêu cầu của sản xuất sẽ góp phần xây dựng được những tiến bộ kỹ thuật mới có tác dụng nhiều hơn.

Tiến bộ kỹ thuật là những kỹ thuật cải tiến ít hay nhiều so với kỹ thuật đang được áp dụng trong sản xuất, và sẽ góp phần giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành, sử dụng các tư liệu sản xuất hợp lý hơn, tăng năng suất cây trồng, gia súc và năng suất lao động. Tiến bộ kỹ thuật có thể là những kết quả nghiên cứu khoa học hay thí nghiệm kỹ thuật đã được tiến hành trước đây và đã có hiệu quả cụ thể đối với sản xuất. Tiến bộ kỹ thuật cũng có thể là những kết quả nghiên cứu khoa học, những thành tựu kỹ thuật của nước ngoài đã được chọn lọc và vận dụng có kết quả trong điều kiện sản xuất ở nước ta trên một địa bàn sản xuất nhất định. Tiến bộ kỹ thuật còn là những kinh nghiệm sản xuất tốt, những sáng kiến của quần chúng lao động đã được nghiên cứu, phân tích đúc kết để có thể áp dụng ở những nơi khác. Và thường có hiệu lực nhanh và chắc chắn là những tiến bộ kỹ thuật đã kết hợp được chặt chẽ những kinh nghiệm và sáng kiến của nông dân với kết quả nghiên cứu khoa học và thực nghiệm kỹ thuật trong từng hoàn cảnh cụ thể, làm cho kết quả nghiên cứu khoa học sát với điều kiện sản xuất hơn và cũng làm cho kinh nghiệm sản xuất của nông dân được "khoa học hóa", có thêm giá trị phổ biến. Có quan niệm đầy đủ và rộng rãi về tiến bộ kỹ thuật như trên thì mới thấy rõ là tiến bộ kỹ thuật không phải là những cái gì phức tạp cao siêu mà chỉ là những kỹ thuật sản xuất có cải tiến nhiều hay ít, cho phù hợp với điều kiện sản xuất ở từng nơi, và khi được hướng dẫn chu đáo, nông dân cũng có thể thực hiện được.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, ngoài những đề tài nghiên cứu khoa học cơ bản có tính chất lâu dài, và cần phải được tiến hành một cách chính quy với những cơ sở vật chất và

kỹ thuật cần thiết công tác nghiên cứu khoa học cần bao gồm vô số những đề tài, những thí nghiệm có tính chất ứng dụng, cũng cần được tiến hành một cách nghiêm túc để sớm có thể rút ra những kết luận chắc chắn hay tương đối chắc chắn. Do tính chất của khoa học nông nghiệp là một khoa học ứng dụng, phần nghiên cứu ứng dụng cũng thường là phần chủ yếu của công tác nghiên cứu khoa học nông nghiệp. Nghiên cứu ứng dụng có thể tiến hành ở các cơ sở nghiên cứu thí nghiệm chính quy và cũng có thể bố trí ngay ở cơ sở sản xuất với điều kiện bảo đảm thực hiện đầy đủ những thủ tục của công tác nghiên cứu thí nghiệm cần thiết.

☐ Một chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật nông nghiệp bao gồm cả những tiến bộ kỹ thuật cần đưa vào sản xuất, lẫn những đề tài nghiên cứu thí nghiệm khoa học cần tiến hành; tiến bộ kỹ thuật và nghiên cứu khoa học gắn liền với nhau; tiến bộ kỹ thuật đảm bảo cho sản xuất tiến hành thuận lợi hơn trong những hoàn cảnh sản xuất cụ thể và cho năng suất cao hơn, nghiên cứu khoa học để bổ sung cho tiến bộ kỹ thuật ngày có thêm hiệu lực. Trong điều kiện của mỗi địa phương, để phục vụ nhiệm vụ đầy mạnh mẽ cuộc cách mạng khoa học—kỹ thuật trong mặt trận nông nghiệp, việc đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất có vị trí trọng yếu, vì vậy tiến bộ kỹ thuật phải là bộ phận chủ yếu trong chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật nông nghiệp địa phương, và những đề tài nghiên cứu khoa học hay thí nghiệm kỹ thuật phải là những đề tài có tính thiết thực, nhằm phục vụ thiết thực cho những yêu cầu của tiến bộ kỹ thuật sản xuất, cho việc đưa nhanh tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

Chương trình tiến bộ khoa học—kỹ thuật nông nghiệp địa phương có nhiệm vụ giải quyết nhanh gọn và tương đối đồng bộ một số vấn đề kỹ thuật chủ yếu của sản xuất trong từng điều kiện sản xuất cụ thể. Mọi người đều biết tính chất phức tạp của sản xuất nông nghiệp, cần vận dụng nhiều yếu tố sản xuất khác nhau (yếu tố sinh vật và yếu tố vi sinh vật) và được tiến hành với những lực lượng lao động có những hình thức tổ chức và được trang bị với những trình độ khác nhau. Nếu chỉ tác động đơn độc vào một yếu tố nào đó, về một mặt nào đó, có thể là hiệu quả sẽ không nhiều. Trái lại, tác động vào nhiều mặt, vào nhiều yếu tố sản xuất, vận dụng lực lượng của nhiều ngành, có thể làm cho hiệu quả của kỹ thuật mới tăng lên gấp bội, và sẽ dễ lôi kéo quần chúng sản xuất vào một phong trào cải tiến kỹ thuật mạnh mẽ, tiến tới cuộc cách mạng kỹ thuật sâu rộng, với



Bón với cải tạo đồng ruộng ở hợp tác xã Định Công - Thanh Hóa

Ảnh: TRẦN TUẤN (TTXVN)

những chương trình tiến bộ khoa học-kỹ thuật ngày càng đổi mới, ngày càng toàn diện, và ngày càng có hiệu lực.

Sức mạnh và giá trị thực tiễn của một chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật là ở tính chất cụ thể của nó. Nói đến chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật không thể chỉ đề cập tới những yêu cầu kỹ thuật chung, những đề tài, nghiên cứu khoa học hay thí nghiệm kỹ thuật chung, được đề xuất từ những nhiệm vụ sản xuất chung và sẽ dễ dẫn đến những khâu hiệu chỉ có tính chất vận động và tuyên truyền cải tiến kỹ thuật hay dẫn đến những đề tài nghiên cứu khoa học ít liên hệ với sản xuất. Nói đến chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật là phải xác định được mục tiêu phấn đấu cụ thể trước hết là về mặt kỹ thuật (và phần nào về kinh tế), là xác định được địa bàn sản xuất cụ thể sẽ thực hiện chương trình này, là xác định được thời gian thực hiện với những tốc độ và bước đi cụ thể, là xác định rõ những cơ sở vật chất và kỹ thuật cần tăng cường hay xây dựng những loại vật tư kỹ thuật cần cung cấp trong điều kiện hiện nay, kèm theo những mức độ thực

hiện trong thời gian và không gian, là xác định rõ những đơn vị, những cá nhân phải tham gia thực hiện với những trách nhiệm rõ ràng. Tính chất cụ thể của chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp địa phương phải được thể hiện ở tính chất địa phương của nó, do tính chất địa phương của sản xuất nông nghiệp. Ngay đối với cây lúa quen thuộc chẳng hạn, vụ lúa hè ở trung Trung Bộ (Quảng Nam - Đà Nẵng, Nghĩa Bình...) khác hẳn vụ lúa hè ở đồng bằng sông Hồng và cũng không giống vụ lúa hè thu ở đồng bằng sông Cửu Long. Nếu ở đồng bằng sông Hồng vụ lúa hè là một vụ lúa mùa mưa, hay nếu ở đồng bằng sông Cửu Long, vụ lúa hè thu cũng có phần lớn thời gian sinh trưởng của nó nằm trong mùa mưa, thì ở trung Trung Bộ, vụ lúa hè thực chất là một vụ lúa mùa khô; và cũng vì vậy mà nó có thể hơn hẳn so với vụ lúa hè ở miền Bắc hay vụ lúa hè thu ở Nam Bộ; nó cũng dễ cho năng suất cao hơn vụ lúa đông xuân hay vụ lúa mùa, hay vụ lúa hè thu ở cùng các địa phương này. Nhưng vụ lúa hè nằm ở cuối mùa khô, vào trong những tháng mà nước sông ngòi ở vào mức thấp, và tiến tới thấp nhất so với các tháng trong năm, nên lúa hè dễ gặp hạn nếu nước

tươi không bảo đảm. Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật và lúa hè ở trung Trung Bộ vì vậy phải hết sức coi trọng vấn đề nước tưới, ngoài những yếu tố kỹ thuật khác; và lúa hè chỉ có thể phát triển được diện tích và phát huy được tiềm năng của nó, trên cơ sở phát triển công tác thủy lợi, bảo đảm cung cấp đủ nước cho lúa trong suốt thời gian sinh trưởng của nó, nhất là trong những giai đoạn đẻ nhánh, làm đồng, phơi màu và làm hạt, là những thời kỳ mà lúa cần nước và phản ứng tốt nhất với nước tưới.

Sản xuất nông nghiệp là một quá trình kéo dài từ lúc gieo trồng đến lúc thu hoạch (đối với một vụ gieo trồng), hay lúc bắt đầu nuôi dưỡng đến lúc cho con vật ra chuồng (đối với chăn nuôi), và thường được thực hiện với một hệ thống biện pháp kỹ thuật gồm nhiều khâu, khâu nọ có quan hệ với khâu kia và cùng tác động đến năng suất và sản lượng cuối cùng. Tuy nhiên trong cả hệ thống biện pháp kỹ thuật, trong cả sợi dây chuyền kỹ thuật, có những khâu quan trọng nhất, những khâu nếu thực hiện tốt sẽ có ảnh hưởng tốt đến việc thực hiện các khâu khác; hay có những khâu yếu, những khâu do thực hiện chưa tốt đã hạn chế tác dụng của các khâu khác. Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật phải chú ý thích đáng đến các khâu này, phải tác động có hiệu lực vào khâu chính này để phát huy được nhanh chóng tác dụng của cả hệ thống biện pháp kỹ thuật cải tiến, ảnh hưởng rõ rệt đến năng suất và sản lượng. Chỉ có phân tích cụ thể tình hình cụ thể của sản xuất, của kỹ thuật sản xuất trong từng địa phương, từng địa bàn cụ thể, đối với mỗi loại đối tượng sản xuất cụ thể hay đối với mỗi yếu tố kỹ thuật cụ thể, thì mới thấy rõ những « khâu chính » cần nắm vững để kéo cả sợi « dây chuyền » kỹ thuật lên một trình độ cao hơn.

Nói đến chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật địa phương, không có nghĩa là chỉ hạn chế ở chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật của tỉnh, vì chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật của tỉnh dù có cụ thể hơn chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật của ngành, vẫn còn chung, còn chưa cụ thể đối với những đơn vị thực hiện. Chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp địa phương phải được thực hiện ở xã, ở hợp tác xã và phải được xây dựng cụ thể ở huyện và nhất là ở xã và hợp tác xã; phải vận dụng được những nguyên lý khoa học, những tiến bộ kỹ thuật, những kinh nghiệm sản xuất có giá trị phổ biến trong những điều kiện sản xuất cụ thể của cơ sở sản xuất, kết hợp được những nguyên lý, những kinh

nghiệm, những tiến bộ kỹ thuật trên với những kinh nghiệm sản xuất, những sáng kiến của quần chúng lao động ở mỗi cơ sở. Chỉ khi nào được cụ thể hóa đến trình độ như vậy thì chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp địa phương mới có đầy đủ tính hiện thực, mới có khả năng được thực hiện một cách tốt đẹp. Chính tính chất cụ thể, tính chất quần chúng, tính chất địa phương của chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật là cơ sở cho sức sống của nó.

Với những quan niệm như trên thì rõ ràng là việc xây dựng các chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp địa phương không thể nào làm tốt được, chỉ với hoạt động « tư duy » tổng hợp ở bàn giấy của một số cán bộ khoa học, kỹ thuật nào đó dù có trình độ hay khả năng. Mỗi chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp phải là kết quả của cả một quá trình điều tra nghiên cứu, phân tích tình hình cụ thể, đúc kết kinh nghiệm của quần chúng một cách công phu và kết hợp một cách « nhuần nhuyễn » với những kết quả nghiên cứu khoa học ở trong nước hay một số kinh nghiệm tiên tiến của nước ngoài. Cũng qua phân tích tình hình cụ thể mà xác định được những đề tài nghiên cứu thí nghiệm thiết thực cần tiến hành, mà gắn liền nghiên cứu khoa học, thí nghiệm kỹ thuật với việc xây dựng tiến bộ kỹ thuật cần đưa vào sản xuất.

Chỉ đạo công tác khoa học - kỹ thuật nông nghiệp theo những chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật là một cách làm việc mới, tiến bộ hơn trước và cũng đòi hỏi cơ quan nông nghiệp có những cố gắng mới để cải tiến công tác, cải tiến lề lối làm việc, khắc phục được những thiếu sót của cách hoạt động trước đây dựa nhiều vào các hội nghị phổ biến, vào các lớp tập huấn, và chú ý nhiều đến hướng dẫn chung, hơn là đến việc giải quyết một cách cụ thể các yêu cầu kỹ thuật cụ thể. Với cách làm việc mới, đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp ở địa phương, ở cơ sở sản xuất sẽ có quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, sẽ được sử dụng tốt hơn và cũng sẽ có điều kiện để phát huy khả năng và trưởng thành nhanh.

Trong việc chỉ đạo thực hiện các chương trình tiến bộ khoa học - kỹ thuật nông nghiệp, cần hết sức chú trọng đến việc quản lý kỹ thuật, nhất là ở các cơ sở sản xuất. Ngoài các tiểu ban chuyên môn giúp Ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp về kế hoạch, về tài vụ, về lao động v.v... cần xây dựng tiểu ban khoa học - kỹ thuật có nhiệm vụ giúp ban quản trị quản lý

(Xem tiếp trang 9)

của mình. Hiện nay chúng ta chưa đến nỗi có một sự ngăn cách lớn, nhưng do sự phát triển của nghiên cứu khoa học kỹ thuật đến sau, cho nên trong thực tế chúng ta đã không ý thức được mối liên hệ này một cách đầy đủ, toàn diện và đặc biệt là không biết tổ chức tốt để có được mối liên hệ hữu cơ hết sức chặt chẽ này.

Nói gọn lại, nghiên cứu khoa học của chúng ta đang được hình thành và phát triển; trong tương lai, nhu cầu của đời sống, sản

xuất và quốc phòng sẽ thúc đẩy sự phát triển này tiến lên theo một tốc độ khác nhanh hơn. Cũng chính vì thế mà chúng ta cần phải có một quy chế rõ ràng nhưng linh hoạt.

Quy chế tổ chức và hoạt động chung cho các cơ quan nghiên cứu khoa học và kỹ thuật sẽ được cụ thể hóa cho từng viện, kể cả việc ấn định một nhiệm kỳ cho những người phụ trách viện và thể thức cùng với tiêu chuẩn cử họ.

Chúng tôi tin tưởng rằng trong thời gian tới, Nhà nước ta sẽ có những biện pháp cụ thể và có hiệu quả.

VỀ CHƯƠNG TRÌNH TIẾN BỘ KHOA HỌC—KỸ THUẬT...

(Tiếp theo trang 4)

toàn bộ công tác khoa học — kỹ thuật ở hợp tác xã. Tiểu ban khoa học — kỹ thuật chịu trách nhiệm về phong trào cải tiến kỹ thuật trong hợp tác xã và được giao quyền hạn để thúc đẩy phong trào này tiến tới. Trước mỗi vụ sản xuất, mỗi kỳ kế hoạch, tiểu ban khoa học — kỹ thuật cần xây dựng quy trình kỹ thuật cụ thể đối với mỗi đối tượng sản xuất dưới sự hướng dẫn của cơ quan kỹ thuật cấp trên, có kết hợp chặt chẽ với điều kiện và kinh nghiệm sản xuất của mỗi cơ sở. Sau khi được Ban quản trị hợp tác xã thông qua, quy trình kỹ thuật sẽ giao cho tiểu ban khoa học — kỹ thuật của hợp tác xã tiến hành và quản lý. Với tổ chức thích hợp, đội phó phụ trách kỹ thuật của mỗi đội sản xuất đồng thời là ủy viên của tiểu ban khoa học — kỹ thuật, tổ chức này sẽ có đủ khả năng và quyền hạn để hướng dẫn kỹ thuật tới từng đội sản xuất, tới xã viên, và sẽ kiểm tra việc thực hiện mọi khâu sản xuất theo đúng quy trình và tiêu chuẩn kỹ thuật đã được quy định, với chế độ nghiêm thu công việc làm và kỹ thuật đã áp dụng nghiêm túc. Cùng với nhiệm vụ quản lý việc chấp hành các quy trình và tiêu chuẩn kỹ thuật trong sản xuất, tiểu ban khoa học — kỹ thuật của hợp tác xã cần quản lý các tổ chức kỹ thuật khác của cơ sở (tổ thú y, tổ bảo vệ thực vật, tổ thủy nông, đội giống) và trực tiếp phụ trách việc thực nghiệm kỹ thuật để rút kinh nghiệm; xây dựng những biện pháp kỹ thuật sát với điều kiện cụ thể của địa phương.

Một chương trình tiến bộ khoa học — kỹ thuật nông nghiệp cuối cùng phải được thực hiện phần lớn ở các cơ sở sản xuất và muốn vậy phải được thể hiện cụ thể thành những

chương trình tiến bộ khoa học — kỹ thuật, thành những quy trình kỹ thuật, thành những đề tài thực nghiệm kỹ thuật sẽ tiến hành ở cơ sở sản xuất. Vì vậy mà chỉ đạo kỹ thuật nông nghiệp theo chương trình tiến bộ khoa học — kỹ thuật phải gắn liền với quản lý kỹ thuật, với việc xây dựng tổ chức khoa học — kỹ thuật ở cơ sở có khả năng và trách nhiệm quản lý kỹ thuật ở mỗi đơn vị sản xuất. Trong bước đầu kinh nghiệm chưa nhiều, nói chung nông nghiệp cũng không nên ham để ra nhiều chương trình quá, sẽ không có điều kiện chỉ đạo thực hiện một cách sâu sát và thường xuyên. Nên tập trung xây dựng một số chương trình trọng điểm, đáp ứng các chủ trương sản xuất chủ yếu của tỉnh, của địa phương và tập trung lực lượng, phối hợp với một số ngành khác trong tỉnh để chỉ đạo thực hiện bằng được, và rút kinh nghiệm để sẽ triển khai công tác ra nhiều mặt, đưa công tác chỉ đạo kỹ thuật từng bước phát triển lên trình độ toàn diện. Bao gồm mọi mặt sản xuất của địa phương, một cách thiết thực và vững chắc.

Phần đầu xây dựng và thực hiện các chương trình tiến bộ khoa học — kỹ thuật nông nghiệp địa phương là phương hướng công tác chủ yếu của ngành nông nghiệp phối hợp với các ngành khác trên từng địa phương, nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất mà các Đại hội Đảng bộ các tỉnh đã vạch ra dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IV và các Nghị quyết của các Hội nghị Trung ương. Đây cũng là một cách thiết thực để cải tiến công tác, cải tiến lề lối làm việc, bồi dưỡng và sử dụng tốt đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật nông nghiệp ở các địa phương.